

Số: 261/2022/QĐST - HNGĐ

Đ, ngày 15 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 378/2022/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2022 giữa:

\* **Nguyên đơn:** chị **Nguyễn Thị T.** sinh năm 1978.

Địa chỉ: tổ 12, khu L, phường Y, thành phố U, tỉnh Q.

\* **Bị đơn:** anh **Đỗ Văn T.** sinh năm 1972.

Địa chỉ: thôn P, xã T, thị xã Đ, tỉnh Q.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** chị Nguyễn Thị T và anh Đỗ Văn T.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

\* **Về quan hệ hôn nhân:** chị Nguyễn Thị T và anh Đỗ Văn T thuận tình ly hôn.

\* **Về con chung:** không có.

\* **Về tài sản chung và công nợ chung:** không có.

\* **Về án phí:** chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0009758 ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đ. Chị T được hoàn trả số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- Viện KSND thị xã Đ;
- TAND tỉnh Q;
- Chi cục THADS thị xã Đ;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND xã T),
- Lưu HS; VP.

**THẨM PHÁN**

**Phan Tuấn Anh**